TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 664/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 8, ngày 15 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 511/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1984.

Địa chỉ hộ khẩu thường trú: Số 6/9A đường CH, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ cư trú: Số 6/7C ấp PM, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà Lê Huỳnh N, sinh năm 1990.

Địa chỉ hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 6/9A đường CH, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2022, những nội dung các đương sự thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân L và bà Lê Huỳnh N tự nguyện tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn vào năm 2013 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2013, quyển số 01, đăng ký ngày 12/01/2013 tại Ủy ban nhân dân Phường A, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Hai vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống khác nhau. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2019. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông L, bà N yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông L và bà N có một con chung là trẻ Nguyễn Minh K (giới tính: Nam; sinh ngày 22/02/2015).

Cả hai thống nhất giao con chung cho ông Nguyễn Xuân L trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng cho con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Xuân L và bà Lê Huỳnh N cùng xác định không có.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Xuân L và bà Lê Huỳnh N cùng xác định không có.

[5] Về lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Xuân L và bà Lê Huỳnh N phải chịu. Được cấn trừ vào số tiền lệ phí ông L, bà N đã tạm nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0016877 ngày 27/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Ông Nguyễn Xuân L và bà Lê Huỳnh N đã nộp đủ lệ phí.

Xét ông Nguyễn Xuân L và bà Lê Huỳnh N thực sự tự nguyện ly hôn, Tòa án đã hòa giải nhưng không thành. Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con và cấp dưỡng cho con, cùng xác định không có tài sản chung và nợ chung. Sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội theo quy định tại Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên cần chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân L và bà Lê Huỳnh N thuận tình ly hôn.

Theo Giấy chứng nhận kết hôn số số 14/2013, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/01/2013.

- Về con chung: Ông L và bà N có một con chung là Nguyễn Minh K (giới tính: Nam; sinh ngày 22/02/2015).

Giao con chung Nguyễn Minh K (giới tính: Nam; sinh ngày 22/02/2015) cho ông Nguyễn Xuân L trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng cho con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Xuân L và bà Lê Huỳnh N cùng xác định không có.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Xuân L và bà Lê Huỳnh N cùng xác định không có.

2. Về lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Xuân L và bà Lê Huỳnh N phải chịu. Được cấn trừ vào số tiền lệ phí ông L, bà N đã tạm nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0016877 ngày 27/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Ông Nguyễn Xuân L và bà Lê Huỳnh N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 8, TP.HCM;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thắng